TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ	*Mộc Châu, ngày 14 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Huyền T - Sinh năm 1996; Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

- Bị đơn: Anh Vũ Đức P - Sinh năm 1994; Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Huyền T và anh Vũ Đức P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Đức Q – Sinh ngày 18/01/2016 cho chị Vũ Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Vũ Đức Phong.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vũ Huyền T tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Huyền T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000697 ngày 04 tháng 12 năm 2018. Chị Vũ Huyền T được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đỗ Như Khánh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2018/TB - TA	*Mộc Châu, ngày 14 tháng 12 năm 2018*

THÔNG BÁO
Kết quả xét xử về hộ tịch

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014; Điều 241 BLTTDS; khoản 2 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thông báo cho UBND xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên về kết quả giải quyết vụ việc về việc Xin ly hôn như sau:

Tại quyết định số: 02/2018/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Huyền Trang - Sinh năm 1996; Địa chỉ: Tiểu khu Chờ Lồng, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Vũ Đức Phong - Sinh năm 1994; Địa chỉ: Tiểu khu Chờ Lồng, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Chị Vũ Huyền Trang và anh Vũ Đức Phong đăng ký kết hôn vào ngày 25/6/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Huyền Trang và anh Vũ Đức Phong.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân thông báo cho UBND xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên được biết để ghi vào sổ hộ tịch.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đỗ Như Khánh